TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠNG GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 36/2019/DSST
Ngày 09 tháng 9 năm 2019
V/v: "Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Đô; Ông Dương Minh Thiết

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Cường - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa: ông Lê Đình Luyện - kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 09 tháng 9 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang xét xử sơ thẩm vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 77/2019/TLST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2019/QĐST-DS ngày 07/8/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính A

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà R, số 9 ĐVB, phường 1, quận M4, thành phố HCM

Đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G - Chủ tịch Hội đồng thành viên

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Mỹ H - Chức vụ: Trưởng nhóm tố tụng - Phòng thu hồi nợ pháp lý - Trung tâm thu hồi nợ Công ty tài chính A (Theo văn bản ủy quyền số 80/2018/UQ-HĐQT ngày 13/6/2018)

Bà H ủy quyền cho:

1. Bà Lê Thị Thu H, sinh năm: 1982
2. Bà Lê Thị L, sinh năm: 1995
3. Bà Đặng Thị Thương H, sinh năm: 1994
4. Bà Nguyễn Thị D sinh năm 1989

Nhân viên thuộc văn phòng luật sư VP, đoàn luật sư tỉnh VP; Địa chỉ: Số SS, Lương Văn C, phường LB, thành phố VY, tỉnh VP (Theo văn bản ủy quyền số 459 ngày 20/02/2019).

Người đại diện theo ủy quyền có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn: anh Hà Văn Nh, sinh năm: 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn HM, xã XH, huyện LG, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 20 tháng 3 năm 2019 và các lời khai tiếp theo, người đại diện của nguyên đơn trình bày: Ngày 07/01/2018, anh Hà Văn Nh, sinh năm 1989 có địa chỉ tại thôn HM, xã XH, huyện LG, tỉnh Bắc Giang đã ký kết hợp đồng tín dụng số 20180112-0003443 với Công ty tài chính A để vay số tiền 52.750.000 đồng (năm mươi hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), với lãi suất thỏa thuận là 3,08%/1tháng, mục đích vay vốn tiêu dùng cá nhân. Hợp đồng không thế chấp tài sản bảo đảm. Theo thỏa thuận, ông Hà Văn Nh có trách nhiệm thanh toán số tiền gốc và lãi 86.547.611 đồng (gồm gốc và lãi) trả chậm liên tiếp trong 36 tháng, tương đương 36 kỳ thanh toán, trong đó 35 kỳ đầu mỗi kỳ trả số tiền 2.446.287 đồng, kỳ cuối cùng trả số tiền 927.566 đồng. Kỳ thanh toán vào ngày 02 hàng tháng và bắt đầu từ 02/02/2018.

Thực hiện hợp đồng, anh Hà Văn Nh đã được nhận đủ số tiền tiền vay, đã thanh toán cho Công ty tài chính A được 6 kỳ với tổng số tiền 12.292.000 đồng. Kể từ sau ngày 02/7/2018, anh Nh không thanh toán bất cứ khoản nào. Do anh Nh vi phạm về nghĩa vụ thanh toán nên Công ty tài chính A yêu cầu anh Nh phải thanh toán trả số tiền nợ gốc là 47.797.734 đồng và trả toàn bộ khoản nợ lãi là 26.457.877 đồng, tổng cộng bằng 74.255.611 đồng (bảy mươi tư triệu hai trăm năm mươi lăm nghìn sáu trăm mười một đồng).

Bị đơn anh Hà Văn Nh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án không đến làm việc, không gửi văn bản nêu ý kiến, quan điểm về việc nguyên đơn khởi kiện.

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn có đơn xin vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu anh Nh trả tiền gốc còn nợ, trả tiền lãi theo thỏa thuận tính từ ngày 02/7/2018 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ. Bị đơn anh Hà Văn Nhật vắng mặt không có lý do.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tại phiên toà đã phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đều đảm bảo thực hiện nghiêm túc, không có vi phạm, đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn đã không chấp hành đầy đủ quyền, nghĩa vụ. Bị đơn đã được tống đạt hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa ngày 21/8/2019 và ngày 09/9/2019, đó HĐXX căn cứ quy định tại điều 227 Bộ luật tố tụng xét xử là đúng. Về việc ký kết hợp đồng vay giữa anh Nhật và Công ty tài chính A trên cơ sở tự nguyện, thỏa thuận, theo quy định của pháp luật. Căn cứ đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn xuất trình cho thấy do bị đơn vi

phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn khởi kiện là đúng, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện, buộc anh Hà Văn Nh phải trả cho công ty tài chính A số tiền vay gốc và lãi theo thỏa thuận. Về án phí, anh Nh phải chịu án phí. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Đơn khởi kiện của Công ty tài chính A cùng các tài liệu, chứng cứ đã giao nộp là hoàn toàn hợp lệ, đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về hình thức và nội dung đơn khởi kiện, về chủ thể có quyền khởi kiện.

[2].Về thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản, bị đơn anh Hà Văn Nh cư trú tại huyện Lạng Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang theo quy định tại điều 26, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang đã giải quyết vụ kiện theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định. Thẩm phán, thư ký và HĐXX đã chấp hành đúng pháp luật. Đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Đối với bị đơn anh Hà Văn Nh, trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án đã gửi thông báo thụ lý, giấy triệu tập và các văn bản tố tụng nhưng anh Nh không đến làm việc, Tòa án cũng đã thực hiện việc giao văn bản giấy tờ cho bố, anh trai của anh Nh, đồng thời niêm yết tại nơi cư trú theo quy định, tại phiên tòa ngày 21/8/2019 và ngày 09/9/2019 anh Nh tiếp tục vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[4]. Về nội dung tranh chấp: Trên cơ sở đơn khởi kiện, lời khai của người đại diện của nguyên đơn, các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn giao nộp, cho thấy: Giữa nguyên đơn Công ty tài chính A và bị đơn anh Hà Văn Nh, sinh năm 1989; Số CMND 121753393, do công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 06/02/2017, có địa chỉ tại thôn HM, xã XH, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đã ký kết hợp đồng tín dụng số 20180112-0003443 ngày 07/01/2018. Số tiền anh Nh vay là 52.750.000 đồng (năm mươi hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), với lãi suất thỏa thuận là 3,08%/1tháng, mục đích vay vốn tiêu dùng cá nhân. Hợp đồng không thế chấp tài sản bảo đảm. Theo thỏa thuận, anh Nh có trách nhiệm thanh toán số tiền gốc và lãi 86.547.611 đồng (gồm gốc và lãi) và trả chậm liên tiếp trong 36 tháng, tương đương 36 kỳ thanh toán, trong đó 35 kỳ đầu mỗi kỳ trả số tiền 2.446.287 đồng, kỳ cuối cùng trả số tiền 927.566 đồng. Kỳ thanh toán vào ngày 02 hàng tháng và bắt đầu từ 02/02/2018.

Về việc thực hiện hợp đồng: Công ty tài A đã giải ngân cho anh Nh số tiền vay trên.

Về việc thanh toán, anh Nh không đến Tòa án làm việc, đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ chứng minh việc thanh toán của mình đối với nguyên đơn. Phía nguyên đơn đã chứng minh tại tòa án, anh Nh đã thanh toán được số tiền vay trong 06 kỳ (từ tháng 01 đến hết tháng 6 năm 2018),với tổng số tiền 12.292.000 đồng, trong đó trả vào

gốc 4.952.266 đồng và trả lãi là 7.339.734 đồng và còn nợ lại số tiền gốc là 47.797.734 đồng và toàn bộ khoản nợ lãi tính từ ngày 02/7/2018 và xuất trình các chứng từ thanh toán của anh Nhật. Do đó, HĐXX xác định, anh Hà Văn Nh còn nợ lại số tiền vay gốc là 47.797.734 đồng, do anh Nh vi phạm nghĩa vụ về thời hạn thanh toán theo thỏa thuận hợp đồng nên nguyên đơn khởi kiện là có căn cứ được chấp nhận.

Về tiền lãi: Tiền lãi các bên thỏa thuận tính là 3,08%/tháng, mức lãi được tính trên dư nợ gốc, bị đơn đã thanh toán được 6 kỳ bằng lãi là 7.339.734 đồng. Từ ngày 02/07/2018 anh Nh không thanh toán gốc, lãi, nay nguyên đơn yêu cầu anh Nh phải thanh toán số tiền lãi từ ngày 02/7/2018 đến ngày xét xử và tiếp tục chịu lãi đến khi thực hiện xong nghĩa vụ. Xét mức lãi suất các bên thỏa thuận phù hợp với quy định của luật tổ chức tín dụng, Hội đồng xét xử tính từ ngày 02/7/2018 đến ngày xét xử 09/9/2019 là 14 tháng 07 ngày, tiền lãi được tính bằng: (47.797.734 đồng x 3.08%/01tháng x 14 tháng) +(47.797.734 đồng x3,08%/30 ngày x 07 ngày) = 20.953.888 đồng cần buộc anh Nh phải thanh toán trả nguyên đơn. Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nghĩa vụ, bị đơn tiếp tục phải chịu lãi theo mức lãi suất đã được thỏa thuận theo hợp đồng.

Như vậy, buộc bị đơn anh Hà Văn Nh có nghĩa vụ thanh toán trả cho nguyên đơn số tiền vay gốc 47.797.734 đồng và tiền lãi là 20.953.888 đồng. Tổng cộng bằng 68.751.622 đồng (Sáu mươi tám triệu bẩy trăm năm mươi mốt nghìn sáu trăm hai mươi hai đồng).

[5]. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6].Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điều 26, điều 35, điều 39; điều 147; 157; điều 227; điều 228; điều 238; điều 184; điều 271; điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 357; 429; 463; 466; 468 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 8, 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26, 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính A

Buộc anh Hà Văn Nh phải thanh toán trả Công ty tài chính A số tiền gốc và lãi bằng 68.751.622 đồng (Sáu mươi tám triệu bẩy trăm năm mươi mốt nghìn sáu trăm hai mươi hai đồng).

Kể từ ngày 10/9/2019 cho đến khi thanh toán xong các khoản tiền nợ trên, anh Nh tiếp tục phải trả các khoản lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất các bên đã thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số 20180112-0003443 ngày 07/01/2018.

Về án phí: anh Hà Văn Nh phải chịu 3.437.000 đồng (Ba triệu bốn trăm ba mươi bảy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Công ty tài chính A số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.856.000 đồng tại biên lai thu số AA/2018/0007203 ngày 27/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang .

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lạng Giang;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hằng